TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ. H **TỈNH K. T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST.
Ngày: 22/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ. H -TỈNH K. T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn N

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Q

Ông Hoàng Văn H

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài L - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ. H tỉnh K. T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Cẩm Ng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ. H - tỉnh K. T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLST - HS ngày 12 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh L; tên gọi khác: Không; sinh ngày 29 tháng 9 năm 2001 tại tỉnh Kon Tum; Nơi Đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Phương Q, xã Vinh Q, TP.K. T, tỉnh Kon Tum; Nghệ nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Kim Nh, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 11 tháng 11 năm 1992 tại tỉnh Gia Lai; Nơi Đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 4 xã Ia T, huyện Ia G., tỉnh G. L; Nghệ nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn C, sinh năm 1966 và bà Dương Thị Th, sinh năm 1968; Vợ tên Cao Thị H; bị cáo có 01 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

(Ngày 26/02/2017, bị cáo Nguyễn T bị Công an xã Ia Tô, huyện Ia G, tỉnh G. L xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo. Ngày 28/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Ia G., tỉnh G L tuyên phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong các nội dung của bản án).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Bá Tr; tên gọi khác: Không; sinh ngày 19 tháng 9 năm 1992 tại tỉnh Kon Tum; Nơi Đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Kon Năng Tr (thôn 1B), xã Đăk U, huyện Đ. H, tỉnh K. T; Nghệ nghiệp: Sửa xe máy; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Bá Ng Ch (đã chết) và bà Lê Thị Bửu T, sinh năm 1970; Vợ là: Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1996 (hiện đã ly hôn); Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 (Một).

(Ngày 21/11/2019, bị cáo Nguyễn Bá Tr bị Tòa án nhân dân thành phố K. T xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản- bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Thanh Q; sinh năm: 1990

Nơi cư trú: Thôn Tân A, xã Ia Ch, thành phố K. T, tỉnh K. T. (Có mặt).

2. Ông A Th; sinh năm: 1963

Nơi cư trú: Thôn Pa Ch, xã Đ. L, huyện Đ. H, tỉnh K. T. (Có mặt).

3. Chị Y H; sinh năm: 1981

Nơi cư trú: Thôn 10, xã Đ. C, huyện K. R, tỉnh K. T. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Võ Bửu Q, sinh năm: 1995

Nơi cư trú: Tổ 10, phường Q. Tr, thành phố K. T, tỉnh K. T. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào ngày 14/8/2020, Nguyễn T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đã đi bộ dọc các tuyến đường ở thành phố K. T để tìm tài sản trộm cắp. Nguyễn Tuấn phát hiện xe mô tô biển số 82L1-020.48, nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Future của anh Nguyễn Thanh Q đang dựng trước hiên nhà (xưởng mộc của ông Nguyễn Thanh L) mà không có người trông coi, lại để sẵn chiếc chìa khóa trên xe mô tô nên T đã vào lấy trộm. Sau đó, Tuấn bán chiếc xe này cho bị cáo Nguyễn Bá Tr với giá 2.500.000đ *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)*, khi bán xe cho Tr, T có nói đây là xe do Tuấn trộm cắp mà có.

Kết luận định giá tài sản số 70/ĐG - TS, ngày 24/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố K. T kết luận định: Tổng giá trị

tài sản đối với 01 loại tài sản xe mô tô nhãn hiệu HonDa, số loại Future, màu sơn đỏ ghi, dung tích xi lanh 124, biển kiểm soát 82L1- 020.48, số khung RLHJC5386EZ009590, số máy JC54E-3015871, xe đăng ký lần đầu vào ngày 06/7/2015, đăng ký mới vào ngày 29/11/2018 theo yêu cầu định giá tài sản số 77/YC-CSHS ngày 23/11/2020 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố K. T là: 16.019.000đ *(Mười sáu triệu không trăm mười chín ngàn đồng)*

- Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ 00 ngày 18/9/2020, bị cáo T rủ bị cáo L: "L ơi, đi kiếm xe với anh", tức rủ L đi trộm cắp xe mô tô. Sau đó, L điều khiển xe mô tô kiểu dáng Honda Future *(là xe mô tô nhãn hiệu Honda Future mà Nguyễn T đã trộm và bán cho Tr)* của Nguyễn Bá Tr chở Tuấn đi đến xã Đăk Long, huyện Đ. H tìm kiếm xe mô tô để trộm cắp. Nguyễn T phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen bạc, biển số 82H1-090.24 của ông A Th dựng ở gốc cây cà ri, tại rẫy trồng mì mà không có người trông coi nên chỉ cho L, đồng thời L dừng xe đứng chờ cảnh giới để T đến lấy trộm chiếc xe này. Chiều cùng ngày, L nói với bị cáo Tr: "Anh T mới lụm được cái xe của người ta, nhờ anh bán giùm". Trọng hiểu ý xe mô tô trên do bị cáo T trộm cắp được mà có, trả lời: "Không có ai mua, để đó đi". Sau đó, bị cáo L cất giấu xe mô tô đã trộm cắp vào trong nhà bị cáo Tr.

Tại Kết luận định giá tài sản số 76/KL - ĐGTS, ngày 25/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ. H kết luận: xe mô tô hiệu YAMAHA Sirius có giá trị là: 7.800.000đ *(Bằng chữ: Bảy triệu tám trăm ngàn đồng chẵn).*

- Vụ thứ ba: Khoảng 08 giờ 00 ngày 20/9/2020, L nói với T: "Anh ơi, đi kiếm cho em cái xe để đi chơi trung thu". T hiểu ý của L là rủ T đi trộm cắp tài sản. L điều khiển xe mô tô kiểu dáng Honda Future của Tr chở T đi tìm xe để trộm cắp. Tại km 32+200 thuộc thôn 10, xã Đ. K, huyện K. R, L nhìn thấy 01 xe mô tô biển số 82B1-833.69 nhãn hiệu Yamaha loại Sirius RC, màu sơn xám đen của chị Y Hư để trong rẫy mì cách đường khoảng 10m nên đã chỉ cho T. Sau khi thăm dò quan sát thì L dừng lại để T thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe này và đem về tiệm sửa xe của bị cáo Tr, Tr biết rõ là xe mô tô do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý cho chứa chấp xe mô tô trộm cắp trên và vẫn để cho bị cáo T và bị cáo L sử dụng đồ nghề sửa xe của mình thay đổi hình dáng xe và nói với bị cáo L và bị cáo T " Để xe gọn sang một bên mà tháo".

Tại Kết luận định giá tài sản là tang vật của vụ án số: 20/HĐĐG, ngày 26/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K. R kết luận: 01 *(một)* xe máy nhãn hiệu Yamaha, màu xám đen, số máy: E32VE139969, số khung: 3740LY043615, phanh đĩa, vành đúc, giá trị tài sản bị thiệt hại được xác định tại thời điểm xảy ra vụ án: 19.950.000đ *(Mười chín triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng).*

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại theo các kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự là 43.769.000 đồng *(Bốn mươi ba triệu bảy trăm sáu mươi chín ngàn đồng)*.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ các đồ vật, tài liệu:

- 01 *(một)* xe mô tô kiểu dáng loại xe Yamaha Sirius, màu đen, số máy 02417, số khung: DY024709, xe không gắn biển số, không có mặt nạ trước, không có yếm chắn gió, không có gương chiếu hậu, tem nhãn hiệu xe đã bị bóc gỡ.

- 01 *(một)* xe mô tô kiểu dáng loại xe Yamaha Sirius, màu bạc, số máy: E32VE139969, số khung: 3740LY043615, không có yếm chắn gió, không có gương chiếu hậu, không có gác để chân sau, tem nhãn hiệu xe đã bị bóc gỡ, xe đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda Future, màu đen, xe không gắn biển số, không có mặt nạ trước, phần thân xe bị tháo hết vỏ nhựa bên ngoài, không có gương chiếu hậu, không có gác để chân sau, tem nhãn hiệu xe đã bị tháo gỡ, xe đã qua sử dụng. Tại vị trí đóng số khung và số máy bị mờ, không thể đọc được.

- 01 *(một)* mặt nạ trước của xe mô tô màu đỏ đen, 01 *(một)* bộ yếm chắn gió phía trước của xe mô tô màu đỏ đen, 01 *(một)* cụm đèn xi nhan phía trước bên phải, 01 *(một)* cụm đèn xi nhan phía trước bên trái, 01 *(một)* gác ba ga, 02 *(hai)* ốp thân xe mô tô màu đỏ, 01 *(một)* ốp cổ xe mô tô màu đen, 01 *(một)* ốp đuôi xe mô tô màu đen, 01 *(một)* nắp bô e màu đen, 01 *(một)* khung bảo vệ hộp đèn sau xe mô tô.

- 01 *(một)* biển số 82B1-833.69; 01 *(một)* cặp yếm chắn gió phía trước hai bên của xe mô tô màu xám, 01 *(một)* bọc sên *(hộp xích)*, 01 *(một)* cản sau bảo vệ hộp đèn sau.

- 01 (một) cờ lê 8 *(tám)* màu bạc, trên thân cờ lê có dòng chữ YETI USA standard và dòng chữ CHROME VANADIUM.

- 02 *(hai)* đoạn kim loại dài 05cm, có đặc điểm giống nhau: một đầu hình lục giác, một đầu được mài nhọn.

- 01 *(một)* cần chữ "T" 10, bằng kim loại, màu trắng bạc, đầu cần có chữ "CHROME –VANADIUM 10mm, đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* cần chữ "T" 8, bằng kim loại, màu trắng bạc, đầu chữ "T" có bọc vỏ cao su màu đen, đầu cần có chữ "CHROME-VANADIUM 8mm", đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* cờ lê 10, bằng kim loại, màu trắng bạc, trên bề mặt có chữ "CHROME – VANADIUM 10", đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* tuốc nơ vít hai cạnh, bằng kim loại, dài 17,5cm; đầu tuốc nơ vít đã bị han rỉ, rộng 0,5cm; tay cầm bọc vỏ cao su, đã bị rách; đã qua sử dụng.

* Xử lý vật chứng:

+ 01 *(một)* chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda Future, màu đen, xe không gắn biển số, không có mặt nạ trước, phần thân xe bị tháo hết vỏ nhựa bên ngoài, không có gương chiếu hậu, không có gác để chân sau, tem nhãn hiệu xe đã bị tháo gỡ, xe đã qua sử dụng. Tại vị trí đóng số khung và số máy bị mờ, không thể đọc được; 01 *(một)* mặt nạ trước của xe mô tô màu đỏ đen, 01 *(một)* bộ yếm chắn gió phía trước của xe mô tô màu đỏ đen, 01 *(một)* cụm đèn xi nhan phía trước bên phải, 01

(một) cụm đèn xi nhan phía trước bên trái, 01 *(một)* gác ba ga, 02 *(hai)* ốp thân xe mô tô màu đỏ, 01 *(một)* ốp cổ xe mô tô màu đen, 01 *(một)* ốp đuôi xe mô tô màu đen, 01 *(một)* nắp bô e màu đen, 01 *(một)* khung bảo vệ hộp đèn sau xe mô tô. Sau khi tạm giữ xe mô tô trên, ngày 23/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H bàn giao vật chứng là xe mô tô và các đồ vật trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K. T để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 09/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K. T đã ra Quyết định xử lý vật chứng đối với xe mô tô và các đồ vật trên bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh Q để tiếp tục quản lý, sử dụng.

+ 01 *(một)* xe mô tô kiểu dáng loại xe Yamaha Sirius, màu đen, số máy 02417, số khung: DY024709, xe không gắn biển số, không có mặt nạ trước, không có yếm chắn gió, không có gương chiếu hậu, tem nhãn hiệu xe đã bị bóc gỡ. Ngày 16/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H đã ra Quyết định xử lý vật chứng đối với xe mô tô trên bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là ông A Th để tiếp tục quản lý, sử dụng.

+ 01 *(một)* xe mô tô kiểu dáng loại xe Yamaha Sirius, màu bạc, số máy: E32VE139969, số khung: 3740LY043615, không có yếm chắn gió, không có gương chiếu hậu, không có gác để chân sau, tem nhãn hiệu xe đã bị bóc gỡ, xe đã qua sử dụng; 01 *(một)* biển số 82B1-833.69; 01 *(một)* cặp yếm chắn gió phía trước hai bên của xe mô tô màu xám, 01 *(một)* bọc sên *(hộp xích)*, 01 *(một)* cản sau bảo vệ hộp đèn sau. Sau khi tạm giữ xe mô tô và các đồ vật trên, ngày 27/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H tiến hành giao vật chứng là xe mô tô và các đồ vật trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K. R để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 09/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K. R ra Quyết định xử lý vật chứng đối với xe mô tô và các đồ vật trên bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là chị Y Hg để tiếp tục quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSĐH ngày 05/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh L và Nguyễn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Bá Trọng về tội "*Chứa chấp và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H trình bày lời luận, giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh L và Nguyễn Tuấn về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Bá Tr về tội "*Chứa chấp và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g,h khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L từ 24 tháng đến 36 tháng tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20/9/2020; bị cáo Nguyễn T từ 24 tháng đến 36 tháng tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20/9/2020; bị cáo Nguyễn Bá Tr từ 18 tháng đến 24 tháng tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20/9/2020.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX xử lý theo quy định pháp luật.

- Về dân sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị hại chị Y H và anh Nguyễn Thanh Q yêu cầu bồi thường thiệt hại. Đối với chị Y H yêu cầu bị cáo Nguyễn T và bị cáo Nguyễn Thanh L bồi thường thiệt hại số tiền 4.030.000 đồng; anh Nguyễn Thanh Q yêu cầu bị cáo Nguyễn Bá Tr và bị cáo Nguyễn T bồi thường thiệt hại số tiền 10.895.500 đồng. Trong quá trình điều tra ông A Th không yêu cầu bồi thường thiệt hại nhưng tại phiên tòa ông yêu cầu bị cáo Nguyễn T và bị cáo Nguyễn Thanh L bồi thường thiệt hại với số tiền 3.270.000 đồng. Đề nghị HĐXX xem xét giải quyết.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình là đúng với nội dung truy tố của bản Cáo trạng, các bị cáo không có khiếu nại gì đối với kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình. Không tự bào chữa cho hành vi của mình và không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời khai của người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa đúng với những gì đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H.

Các Bị cáo nói lời sau cùng: Các Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, các bị cáo hối hận về hành vi của mình, xin lỗi người bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về trình tự thủ tục tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H, Kiểm sát viên; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K. R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K. R, Kiểm sát viên; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố K. T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân an thành phố K. T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trước đó tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 14/8/2020, Nguyễn T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản đã chiếm đoạt một xe mô tô biển số 82L1-020.48, nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Future của anh Nguyễn Thanh Q. Giá trị tài sản là 16.019.000 đồng. Sau đó, T bán chiếc xe này cho bị cáo Nguyễn Bá Tr với giá 2.500.000đ *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng).*

Khoảng 09 giờ 00 ngày 18/9/2020, bị cáo T rủ bị cáo L đi trộm cắp tải sản, sau khi đến địa phận xã Đ. L, huyện Đ. H đã chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen bạc, biển số 82H1-090.24, trị giá 7.800.000 đồng của ông A Th. Sau đó, bị cáo L cất giấu xe mô tô đã trộm cắp vào trong nhà bị can Tr.

Khoảng 08 giờ 00 ngày 20/9/2020, bị cáo L rủ bị cáo T đi trộm cắp xe máy, T đồng ý, hai bị cáo điều khiên xe máy đến km 32+200 thuộc thôn 10, xã Đ. K, huyện K. R và chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 82B1-833.69 nhãn hiệu Yamaha loại Sirius RC, màu sơn xám đen, trị giá 19.950.000 đồng của chị Y H. Sau đó, hai bị cáo đưa xe trộm cắp được về nhà bị cáo Tr để cất giấu, chiếc xe máy đó bị cáo Tr cũng biết đó là tài sản trộm cắp mà có.

Hành vi đó của các bị cáo Nguyễn Thanh L và Nguyễn T đã đủ truy tố tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Bá Tr về tội "*Chứa chấp và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sực Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H.

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ được việc trộm cắp tài sản của người khác, tiêu thụ, chứa chấp tài sản trộm cắp mà có là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng do vụ lợi nên các bị cáo đã cố ý thực hiện, thể hiện sự lén lút, lợi dụng sơ hở cố ý trực tiếp xâm phạm đến tài sản của chủ sở hữu với mục đích nhằm chiếm đoạt tài sản, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi đó của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến khách thể quan trọng được pháp luật công nhận và bảo vệ đó là quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân, về trật tự trị an xã hội và đã xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, gây khó khăn cho việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm.

Các bị cáo Nguyễn T và Nguyễn Bá Tr có nhân thân xấu. Do đó cần xử các bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Các bị cáo Nguyễn Thanh L, Nguyễn T đã thực hiện hành vi phạm tội của mình hai lần trở lên nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Bá Tr đã thực hiện hành vi chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có 03 lần, bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản và chưa được xóa án tích nên bị cáo Tr phải chịu 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g,h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] *Về nhân thân:* Bị cáo Nguyễn Thanh L có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu.

Đối với bị cáo Nguyễn T có nhân thân không tốt. Vào năm 2017 phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy dù đã được xóa án tích.

Đối với bị cáo Nguyễn Bá Tr có nhân thân xấu. Vào năm 2019 phạm tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị hại chị Y H và anh Nguyễn Thanh Q yêu cầu bồi thường thiệt hại. Đối với chị Y H yêu cầu bị cáo Nguyễn T và bị cáo Nguyễn Thanh L bồi thường thiệt hại số tiền 4.030.000 đồng; anh Nguyễn Thanh Q yêu cầu bị cáo Nguyễn Bá Tr và bị cáo Nguyễn T bồi thường thiệt hại số tiền 10.895.500 đồng. Trong quá trình điều tra ông A Th không yêu cầu bồi thường thiệt hại nhưng tại phiên tòa ông yêu cầu bị cáo Nguyễn T và bị cáo Nguyễn Thanh L bồi thường thiệt hại với số tiền 3.270.000 đồng. Nên HĐXX sẽ xem xét giải quyết.

[8] *Về vật chứng:* Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ. H, Cơ quan CSĐT Công an thành phố K. T, Cơ quan CSĐT Công an huyện K. R đã thu giữ:

- 01 *(một)* xe mô tô kiểu dáng loại xe Yamaha Sirius, màu đen, số máy 02417, số khung: DY024709, xe không gắn biển số, không có mặt nạ trước, không có yếm chắn gió, không có gương chiếu hậu, tem nhãn hiệu xe đã bị bóc gỡ.

- 01 *(một)* xe mô tô kiểu dáng loại xe Yamaha Sirius, màu bạc, số máy: E32VE139969, số khung: 3740LY043615, không có yếm chắn gió, không có gương chiếu hậu, không có gác để chân sau, tem nhãn hiệu xe đã bị bóc gỡ, xe đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda Future, màu đen, xe không gắn biển số, không có mặt nạ trước, phần thân xe bị tháo hết vỏ nhựa bên ngoài, không có gương chiếu hậu, không có gác để chân sau, tem nhãn hiệu xe đã bị tháo gỡ, xe đã qua sử dụng. Tại vị trí đóng số khung và số máy bị mờ, không thể đọc được.

- 01 *(một)* mặt nạ trước của xe mô tô màu đỏ đen, 01 *(một)* bộ yếm chắn gió phía trước của xe mô tô màu đỏ đen, 01 *(một)* cụm đèn xi nhan phía trước bên phải, 01 *(một)* cụm đèn xi nhan phía trước bên trái, 01 *(một)* gác ba ga, 02 *(hai)* ốp thân xe mô tô màu đỏ, 01 *(một)* ốp cổ xe mô tô màu đen, 01 *(một)* ốp đuôi xe mô tô màu đen, 01 *(một)* nắp bô e màu đen, 01 *(một)* khung bảo vệ hộp đèn sau xe mô tô.

- 01 *(một)* biển số 82B1-833.69; 01 *(một)* cặp yếm chắn gió phía trước hai bên của xe mô tô màu xám, 01 *(một)* bọc sên *(hộp xích)*, 01 *(một)* cản sau bảo vệ hộp đèn sau.

- 01 (một) cờ lê 8 *(tám)* màu bạc, trên thân cờ lê có dòng chữ YETI USA standard và dòng chữ CHROME VANADIUM.

- 02 *(hai)* đoạn kim loại dài 05cm, có đặc điểm giống nhau: một đầu hình lục giác, một đầu được mài nhọn.

- 01 *(một)* cần chữ "T" 10, bằng kim loại, màu trắng bạc, đầu cần có chữ "CHROME –VANADIUM 10mm, đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* cần chữ "T" 8, bằng kim loại, màu trắng bạc, đầu chữ "T" có bọc vỏ cao su màu đen, đầu cần có chữ "CHROME-VANADIUM 8mm", đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* cờ lê 10, bằng kim loại, màu trắng bạc, trên bề mặt có chữ "CHROME – VANADIUM 10", đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* tuốc nơ vít hai cạnh, bằng kim loại, dài 17,5cm; đầu tuốc nơ vít đã bị han rỉ, rộng 0,5cm; tay cầm bọc vỏ cao su, đã bị rách; đã qua sử dụng.

***** Quá trình điều tra, xác định:

+ 01 *(một)* chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda Future, màu đen, xe không gắn biển số, không có mặt nạ trước, phần thân xe bị tháo hết vỏ nhựa bên ngoài, không có gương chiếu hậu, không có gác để chân sau, tem nhãn hiệu xe đã bị tháo gỡ, xe đã qua sử dụng. Tại vị trí đóng số khung và số máy bị mờ, không thể đọc được; 01 *(một)* mặt nạ trước của xe mô tô màu đỏ đen, 01 *(một)* bộ yếm chắn gió phía trước của xe mô tô màu đỏ đen, 01 *(một)* cụm đèn xi nhan phía trước bên phải, 01 *(một)* cụm đèn xi nhan phía trước bên trái, 01 *(một)* gác ba ga, 02 *(hai)* ốp thân xe mô tô màu đỏ, 01 *(một)* ốp cổ xe mô tô màu đen, 01 *(một)* ốp đuôi xe mô tô màu đen, 01 *(một)* nắp bô e màu đen, 01 *(một)* khung bảo vệ hộp đèn sau xe mô tô. Sau khi tạm giữ xe mô tô trên, ngày 23/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H bàn giao vật chứng là xe mô tô và các đồ vật trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K. T để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 09/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K. T đã ra Quyết định xử lý vật chứng đối với xe mô tô và các đồ vật trên bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh Q để tiếp tục quản lý, sử dụng.

+ 01 *(một)* xe mô tô kiểu dáng loại xe Yamaha Sirius, màu đen, số máy 02417, số khung: DY024709, xe không gắn biển số, không có mặt nạ trước, không có yếm chắn gió, không có gương chiếu hậu, tem nhãn hiệu xe đã bị bóc gỡ. Ngày 16/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H đã ra Quyết định xử lý vật chứng đối với xe mô tô trên bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là ông A Th để tiếp tục quản lý, sử dụng.

+ 01 *(một)* xe mô tô kiểu dáng loại xe Yamaha Sirius, màu bạc, số máy: E32VE139969, số khung: 3740LY043615, không có yếm chắn gió, không có gương chiếu hậu, không có gác để chân sau, tem nhãn hiệu xe đã bị bóc gỡ, xe đã qua sử dụng; 01 *(một)* biển số 82B1-833.69; 01 *(một)* cặp yếm chắn gió phía trước hai bên của xe mô tô màu xám, 01 *(một)* bọc sên *(hộp xích)*, 01 *(một)* cản sau bảo vệ hộp đèn sau. Sau khi tạm giữ xe mô tô và các đồ vật trên, ngày 27/11/2020, Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H tiến hành giao vật chứng là xe mô tô và các đồ vật trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K. R để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 09/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K.R ra Quyết định xử lý vật chứng đối với xe mô tô và các đồ vật trên bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là chị Y H để tiếp tục quản lý, sử dụng.

- Đối với các vật chứng còn lại gồm:

+ 01 (một) cờ lê 8 *(tám)* màu bạc, trên thân cờ lê có dòng chữ YETI USA standard và dòng chữ CHROME VANADIUM.

+ 02 *(hai)* đoạn kim loại dài 05cm, có đặc điểm giống nhau: một đầu hình lục giác, một đầu được mài nhọn.

+ 01 *(một)* cần chữ "T" 10, bằng kim loại, màu trắng bạc, đầu cần có chữ "CHROME –VANADIUM 10mm, đã qua sử dụng.

+ 01 *(một)* cần chữ "T" 8, bằng kim loại, màu trắng bạc, đầu chữ "T" có bọc vỏ cao su màu đen, đầu cần có chữ "CHROME-VANADIUM 8mm", đã qua sử dụng.

+ 01 *(một)* cờ lê 10, bằng kim loại, màu trắng bạc, trên bề mặt có chữ "CHROME – VANADIUM 10", đã qua sử dụng.

+ 01 *(một)* tuốc nơ vít hai cạnh, bằng kim loại, dài 17,5cm; đầu tuốc nơ vít đã bị han rỉ, rộng 0,5cm; tay cầm bọc vỏ cao su, đã bị rách; đã qua sử dụng.

Đây là những công cụ sử dụng phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 2.500.000 đồng bị cáo Nguyễn T có được từ việc bán tài sản là chiếc xe do bị cáo trộm cắp được, bị cáo đã dùng trong việc tiêu xài cá nhân hết (số tiền này bị cáo Nguyễn T bán xe trộm cắp có được cho bị cá Nguyễn Bá Tr). HĐXX xét thấy, đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc bán tài sản mà bị cáo đã phạm tội. Vì vậy, cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[9] *Về hình phạt bổ sung:* Không

[10] *Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn:* Xét thấy cần tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo việc Thi hành án.

- Đối với ông Võ Ng và anh Võ Bửu Q: Việc bị cáo T cất giấu xe mô tô biển số 82L1-020.48 do trộm cắp mà có tại nhà trọ do ông Võ Ng và con trai là anh Võ Bửu Q sở hữu, quản lý thì ông Ng và anh Q hoàn toàn không biết nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm đối với ông Ng và anh Q.

- Đối với Y Trăng: Quá trình điều tra, các bị cáo L, T, Tr khai nhận Y Tr không biết về hành vi phạm tội của các bị cáo. Hiện Y Tr không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì nên cơ quan điều tra chưa tiến hành làm việc được. Cơ quan điều tra tiếp tục tiến hành xác minh, làm việc đối với Y Tr để có cơ sở giải quyết theo quy định pháp luật.

[10] *Về án phí:* Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Thanh L và Nguyễn T** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Bá Tr** phạm tội "*Chứa chấp và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*".

Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L **24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/9/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T **24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/9/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g,h khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Tr **18 (*Mười tám*) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/9/2020.

Trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo Nguyễn T và Nguyễn Bá Tr liên đới bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Thanh Q số tiền 10.895.500 đồng. Buộc các bị cáo Nguyễn T và Nguyễn Thanh L liên đới bồi thường thiệt hại cho ông A Th số tiền 3.270.000 đồng và chị Y H số tiền 4.030.000 đồng.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án không thi hành xong các khoản tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy: + 01 (một) cờ lê 8 *(tám)* màu bạc, trên thân cờ lê có dòng chữ YETI USA standard và dòng chữ CHROME VANADIUM.

+ 02 *(hai)* đoạn kim loại dài 05cm, có đặc điểm giống nhau: một đầu hình lục giác, một đầu được mài nhọn.

+ 01 *(một)* cần chữ "T" 10, bằng kim loại, màu trắng bạc, đầu cần có chữ "CHROME –VANADIUM 10mm, đã qua sử dụng.

+ 01 *(một)* cần chữ "T" 8, bằng kim loại, màu trắng bạc, đầu chữ "T" có bọc vỏ cao su màu đen, đầu cần có chữ "CHROME-VANADIUM 8mm", đã qua sử dụng.

+ 01 *(một)* cờ lê 10, bằng kim loại, màu trắng bạc, trên bề mặt có chữ "CHROME – VANADIUM 10", đã qua sử dụng.

+ 01 *(một)* tuốc nơ vít hai cạnh, bằng kim loại, dài 17,5cm; đầu tuốc nơ vít đã bị han rỉ, rộng 0,5cm; tay cầm bọc vỏ cao su, đã bị rách; đã qua sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm, hình dạng, kích thước như trong Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 21tháng 01 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. H được ban hành kèm theo Quyết định chuyển vật chứng số: 01/QĐ-VKSĐH ngày 05/01/2021 của VKSND huyện Đ. H).

Buộc bị cáo Nguyễn T phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp được là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Bá Tr phải nộp 272.388 đồng *(Hai trăm bảy mươi hai ngàn ba trăm tám mươi tám đồng*); bị cáo Nguyễn T phải nộp 637.388 đồng (*Sáu trăm ba mươi bảy ngàn ba trăm tám mươi tám đồng*); bị cáo Nguyễn Thanh L phải nộp 365.000 đồng (*Ba trăm sáu mươi lăm ngàn đồng*).

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Vụ 1- TANDTC;
- TANDCC tại Đ. N;
- TAND tỉnh K.T;
- VKSND huyện Đ. H;
- Công an huyện Đ. H;
- CCTHA dân sự huyện Đ. H;
- Các bị cáo, người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Quách Văn N

Nơi nhận:
- Vụ 1- TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND huyện Đăk Hà;
- Công an huyện Đăk Hà;
- CCTHA dân sự huyện Đăk Hà;
- Các bị cáo, người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Quách Văn Num